TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 26/2020/QĐST - HNGĐ	*Đô Lương, ngày 21 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG - TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 09/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2020 về việc tranh chấp hôn nhân gia đình giữa các đương sự:
+. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đình Â, sinh năm 1990
Nơi cư trú: Xóm 14, xã Nghi Lâm, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An
+. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1996
Nơi cư trú: Xóm 03 (Xóm 05 cũ), xã Đại Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

- Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:
Anh Nguyễn Đình Â và chị Nguyễn Thị Y
2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình Â và chị Nguyễn Thị Y thuận tình ly hôn.
- Về quan hệ con chung: Anh Nguyễn Đình Â và chị Nguyễn Thị Y có 01 con chung là cháu Nguyễn Đình Minh K, sinh ngày 11/11/2017, hiện tại đang sống với chị Y.

Anh Nguyễn Đình Â và chị Nguyễn Thị Y thỏa thuận: Chị Y là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Minh K. Anh Â có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)/01 tháng cho đến khi cháu Minh K đủ 18 tuổi trưởng thành. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01 tháng 02 năm 2020

Anh Nguyễn Đình Â có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai đ- ợc cản trở.

Vì lợi ích của con chung các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

- Về quan hệ tài sản chung: Anh Nguyễn Đình Â và chị Nguyễn Thị Y thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết
- Về khoản nợ: Anh Nguyễn Đình Â và chị Nguyễn Thị Y thống nhất vợ chồng không nợ ai, không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết
- Về án phí: Anh Nguyễn Đình Â và chị Nguyễn Thị Y thỏa thuận anh Â nhận trách nhiệm chịu án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ và phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo qui định nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005315 ngày 03 tháng 02 năm 2020. Anh Â đã nộp đủ án phí.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ng- ời đ- ợc thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho ng- ời đ- ợc thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 t- ơng ứng với thời gian ch- a thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSDND huyện Đô L- ơng;
- Chi cục THA dân sự huyện Đô L- ơng;
- UBND xã Nghi Lâm, huyện Nghi Lộc;
- Đ- ơng sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn K